

TIÊU CHUẨN CHẤP NHẬN VIỆC LÀM THÊM BÁN THỜI GIAN DÀNH CHO SINH VIÊN QUỐC TẾ

Lĩnh vực được chấp nhận	<ul style="list-style-type: none"> Chỉ được phép làm thêm (lao động đơn giản, v.v.) ở mức độ công việc bán thời gian mà sinh viên thường làm. Phiên dịch và biên dịch, cửa hàng tiện lợi, làm thêm ở các địa điểm ăn uống, văn phòng tổng hợp, v.v. Hướng dẫn viên du lịch và làm thêm tại các cửa hàng miễn thuế, v.v. 					
Lĩnh vực bị giới hạn	<ul style="list-style-type: none"> Sản xuất (nhà máy), xây dựng, giải trí, dạy thêm, các hoạt động không phù hợp với tư cách sinh viên, công việc cần đi công tác, v.v. <p>※ Lĩnh vực sản xuất: Yêu cầu từ Topik 4 hoặc đã hoàn thành KIIP cấp 4</p>					
Đối tượng	D-2(Du học)			D-4(Học tiếng)		
Thời gian chấp nhận	Được chấp nhận từ học kì đầu tiên nhập học			Được chấp nhận sau 6 tháng lưu trú tại Hàn Quốc		
Tiêu chuẩn chấp nhận	Điểm trung bình C (2.0) trở lên trong học kỳ trước (*Được miễn nộp bảng điểm kì đầu tiên)			Điểm điểm danh bình quân trên 90%		
	Năm học	Trình độ tiếng Hàn		Thời gian chấp nhận		
	sinh viên năm 1-2	Cấp 3	X	10 tiếng/ 1 Tuần		Cấp 2
			O	Trong tuần : 20 tiếng Cuối tuần/Kì nghỉ : Không giới hạn		
	sinh viên năm 3~4	Cấp 4	X	10 tiếng/ 1 Tuần		X
			O	Trong tuần : 20 tiếng Cuối tuần/Kì nghỉ : Không giới hạn		
<p>※ Sinh viên học kì trước có điểm trung bình từ B+ trở lên, TOPIK 5 trở lên hoặc sinh viên đã hoàn thành Chương trình hội nhập xã hội cấp 5 có thể làm việc bán thời gian tối đa 25 giờ mỗi tuần.(Chỉ phù hợp với sinh viên đại học)</p> <p>※ Các tiêu chuẩn của giấy phép làm thêm bán thời gian sau này có thể được thay đổi theo luật của văn phòng nhập cư.</p>						
Cách thức đăng kí	Chuẩn bị hồ sơ → Đến văn phòng → Chữ ký của người quản lý tại trường đại học → Đăng kí online → Làm việc sau khi nhận được sự đồng ý ↳ Hoặc đến cục quản lý xuất nhập cảnh để đăng ký					
Hồ sơ đăng kí	<ul style="list-style-type: none"> Đơn đăng kí, hộ chiếu, thẻ người nước ngoài Giấy xác nhận việc làm bán thời gian, bảng điểm (điểm chuyên cần), giấy phép đăng ký kinh doanh (nơi làm việc), hợp đồng lao động, giấy tờ chứng minh trình độ tiếng Hàn [시 간제취업확인서, 성적(출석)증명서, 사업자등록증(근무지), 근로계약서, 한국어능력증빙서류] 					
Lưu ý	<p>※ Phải đăng kí và nhận được sự đồng ý trước khi bắt đầu công việc làm thêm</p> <p>※ Nếu thay đổi nơi làm việc trong thời gian đã được đồng ý, việc thay đổi nơi làm việc phải được báo cáo trong vòng 15 ngày kể từ ngày thay đổi.</p> <p>※ Nếu bị phát hiện làm thêm bất hợp pháp, có thể áp dụng các hình phạt cho sinh viên như phạt tiền, hủy bỏ tư cách sinh viên, hạn chế thị thực và buộc trục xuất.</p>					